TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2026/HS-ST
Ngày 04 - 02 -2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Trí Viễn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hữu Lê;

2. Ông Phan Thanh Tâm.

- Thư ký phiên toà: Ông Đào Hửu Có, Thư ký Toà án nhân dân khu vực 11 - Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 11 - Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2025/TLST-HS ngày 04/12/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2026/QĐXXST-HS ngày 05/01/2026, Quyết định hoãn phiên toà số: 02/2026/QĐST-HS ngày 20/01/2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Tuấn E, sinh năm 1996 tại Đồng Tháp; Hộ khẩu thường trú: ấp B, xã B, tỉnh Đồng Tháp; Nơi ở hiện nay: ấp B, xã B, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1957 (chết) và bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1961; Tiền án: Ngày 09/3/2022 bị Toà án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số: 09/2022/HS-ST); tiền sự: không; Tiền sự: Toà án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 18/QĐ-TA ngày 09/5/2024, thời hạn 12 tháng; Nhân thân: Không Tạm giữ: ngày 23/7/2025, tạm giam: ngày 26/7/2025, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ao Văn Chí L1, sinh năm 2005; Ao Văn Vương L2, sinh năm 2003, cùng địa chỉ: ấp B, xã B, tỉnh Đồng Tháp; Trần Chí T, sinh năm 2006, địa chỉ: ấp C, xã B, tỉnh Đồng Tháp (Tất cả vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác*: Người làm chứng: Đặng Thị N, sinh năm 1965, địa chỉ: ấp B, xã B, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

**** Hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý:***

Bị cáo Tuấn E cùng Trần Chí T, Ao Văn Chí L1, Ao Văn Vương L2 là bạn bè. Khoảng 18 giờ ngày 12/4/2024, Tuấn E tổ chức uống rượu cùng với Chí T, Chí L1 và Vương L2 tại căn nhà bỏ hoang cập vách nhà bị cáo thuộc ấp B, xã B, tỉnh Đồng Tháp. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, tất cả nghĩ uống rượu, lúc này Tuấn E đi ra bên hong nhà hoang lấy một bộ dụng cụ sử dụng ma tuý tự chế gồm: 01 chai nhựa màu trắng có nhãn hiệu Sting, trên nắp chai có 02 lỗ gắn 01 nõ thuỷ tinh và 01 đoạn ống hút bằng nhựa, bên trong nõ thuỷ tinh có sẵn chất ma tuý đá, Tuấn E nói "Còn một miếng anh em chơi chung cho vui", Tuấn E rủ cả nhóm cùng sử dụng ma tuý chung, tất cả đều đồng ý. Sau đó Tuấn E đốt hút ma tuý trước, rồi Chí T, Chí L1 và Vương L2 hút sau, mỗi người hút được khoảng 02 đến 03 lượt thì nghĩ, tất cả ra về còn Tuấn E thì cất giấu bộ dụng cụ sử dụng ma tuý gần nhà hoang, đã tổ chức truy tìm nhưng không thu được.

**** Hành vi Sử dụng trái phép chất ma tuý:***

Khoảng 22 giờ ngày 14/4/2024, bị cáo Tuấn E tiếp tục sử dụng ma tuý đá một mình ở tại nhà. Đến khoảng 20 giờ ngày 15/4/2024, Tuấn E cùng với Trần Chí T đi đến địa bàn Phường A, thành phố C (nay là phường M) làm việc riêng, thì bị Tổ tuần tra Công an phường 11 tiến hành mời về trụ sở Công an P kiểm tra chất ma túy, kết quả: Tuấn E và Trần Chí T đều nghiện ma túy, tên ma túy sử dụng là Methamphetamine.

Tại Công an P, Trần Chí T, khai nhận việc sử dụng ma tuý ngày 12/04/2024, tại nhà bỏ hoang cùng Tuấn E, nguồn ma túy mà Trần Chí T sử dụng trái phép là của Tuấn E cung cấp. Xét thấy vụ việc có dấu hiệu tội phạm, nên ngày 25/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh cũ lập Phiếu chuyển nguồn tin đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T để xem xét hành vi của Tuấn E.

Riêng đối với Tuấn E thì Công an P đã chuyển hồ sơ của Tuấn E về Công an xã B giải quyết. Đến ngày 09/5/2024, Toà án nhân dân huyện Thanh Bình (nay là Toà án nhân dân khu vực 11 – Đồng Tháp) đã ban hành Quyết định áp dụng biện

pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 18/QĐ-TA đối với Nguyễn Văn Tuấn E, thời gian chấp hành cai nghiện bắt buộc là 12 tháng, đến ngày 20/02/2025 Tuấn E chấp hành xong. Cùng ngày 20/02/2025, Ủy ban nhân dân xã B đã ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú số 19/QĐ-UBND đối với Nguyễn Văn Tuấn E, thời hạn quản lý từ ngày 20/02/2025 đến ngày 20/02/2027.

Tuy nhiên sau khi cai nghiện, bị can Tuấn E không có mặt ở địa phương. Cùng thời gian này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và truy nã đối với Nguyễn Văn T1 Em để điều tra về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý xảy ra ngày 12/4/2024 như nêu trên.

Đến ngày 22/7/2025, bị can Tuấn E trở về địa phương tại xã B, liên hệ với một người không rõ nhân thân hỏi mua ma tuý với giá 200.000 đồng tại xã B nhưng không nhớ địa điểm, mục đích là để sử dụng một mình. Sau khi nhận ma tuý xong, Tuấn E cất giấu trong người và tự chế tạo một bộ dụng cụ sử dụng ma tuý. Đến khoảng 19 giờ ngày 22/7/2025, Tuấn E đi nhờ xe của người đi đường đến khu vực vắng người cập mé sông thuộc ấp B, xã B, tỉnh Đồng Tháp để sử dụng ma tuý một mình đến hết ma tuý rồi ném bỏ bộ dụng cụ sử dụng ma tuý xuống sông.

Sau khi sử dụng ma tuý xong, Tuấn E đi chơi trên địa bàn xã B, đến 14 gờ ngày 23/7/2025 thì Tuấn E bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ bắt theo quyết định truy nã tại ấp B, xã B. Sau khi bắt Tuấn E Cơ quan điều tra tiến hành xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thể Tuấn E thể hiện Tuấn E dương tính với ma tuý, loại Methamphetamine. Tại Kết luận giám định số 912/KL-KTHS ngày 01/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: mẫu nước tiểu thu giữ của Tuấn E ngày 23/7/2025 có tìm thấy chất ma tuý, loại Methamphetamine.

- Bản Cáo trạng số: 20/CT-VKSTN ngày 04/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố: Nguyễn Văn T1 Em về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Bị cáo Nguyễn Văn T1 Em phạm tội Sử dụng trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

+ Hình phạt chính: áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Đối với T2 Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, đề nghị: 07 năm đến 08 năm tù giam.

Đối với T2 Sử dụng trái phép chất ma tuý áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự, đề nghị: 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù giam.

Áp dụng Điều 55 BLHS, tổng hợp hình phạt từ 09 năm đến 10 năm 06 tháng tù giam.

+ Hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản, nên không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo Tuấn E, do không biết được họ tên, địa chỉ cụ thể, đặc điểm nhận dạng. Ngoài ra không có nguồn chứng cứ khác để điều tra làm rõ, vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ không có căn cứ làm rõ.

+ Đối với Trần Chí T, Ao Văn Chí L1, Ao Văn Vương L2: Có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Tuấn E ngày 12/4/2024, thời điểm này không phạm tội, đã được xử lý theo quy định pháp luật.

- Lời nói sau cùng của bị cáo, thừa nhận hành vi và thống nhất tội danh đã truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố và thống nhất theo kết luận giám định.

Xét lời nhận tội của bị cáo đã phù hợp lời khai cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Điều 255 Bộ luật hình sự quy định: "*1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) ...

b) Đối với 02 người trở lên;...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Điều 256a Bộ luật hình sự quy định: **"***1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:…*

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy;…

Như vậy, ngày 12/4/2024, tại ấp B, xã B, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo Tuấn E có hành vi rủ rê và cùng sử dụng ma túy với Chí T, Chí L1 và Vương L2, trong đó nguồn ma túy và dụng cụ sử dụng trái phép ma tuý do bị cáo cung cấp. Nên đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, ngày 22/7/2025, sau khi chấp hành xong thời gian cai nghiện bắt buộc, đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma tuý, bị cáo bị phát hiện tiếp tục sử dụng trái phép ma tuý. Nên đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

[3] Như chúng ta đã biết, tác hại của ma túy làm ảnh hưởng đến sức khỏe và là nguồn gốc phát sinh ra nhiều căn bệnh hiểm nghèo, làm cho biết bao gia đình phải chịu đau thương khi có người nghiện, gây băng hoại đạo đức, xã hội, kìm hãm sự phát triển kinh tế, bị cáo nhận thức rỏ tác hại này nhưng bất chấp hậu quả, để sử dụng chất ma túy.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trức tiếp chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó nên cần xử phạt bằng cách cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để được giáo dục từ bỏ con đường phạm tội, trở thành người có ích cho xã hội và cũng nhằm răn đe cho những ai có ý thức xấu xa như bị cáo.

Trong vụ án này, Hội đồng xét xử 01 lần đối với bị cáo phạm 02 tội, nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 của Điều 255 Bộ luật hình sự quy định, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản. Nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng: bị cáo phạm tội khi chưa được xoá án tích của Bản án số: 09/2022/HS-ST ngày 09/3/2022, nên là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7] Về án phí trong vụ án hình sự sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, để buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (đã được sửa đổi, bổ sung). Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn T1 Em phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 Em: 07 (B) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 23/7/2025.

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 38; điểm h khoản 1 Điếu 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (đã được sửa đổi, bổ sung). Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn Tuấn E phạm tội *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tuấn E: 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 23/7/2025.

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự (đã được sửa đổi, bổ sung). Tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo Nguyễn Văn T1 Em: 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 23/7/2025.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T1 Em nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND KV 11 – Đồng Tháp;
- Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Cơ quan THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA